

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 983/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 03/8/2017

V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhung

Ông Nguyễn Tùng

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 03/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 444/2016/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2016 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 527/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Phượng, sinh năm 1977

Địa chỉ: C205 chung cư Phú An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Le Tuan H, sinh năm 1970

Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ: 1166 Riva Ridge Dr., Norcross GA 30093 USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Nguyễn Ngọc Phượng:

Bà và ông Le Tuan H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/5/2015 vào sổ đăng ký kết hôn số 1355 quyển số 07 ngày 01/6/2015.

Sau khi kết hôn, bà và ông chung sống với nhau tại Việt Nam được một thời gian. Sau đó, ông Le Tuan H đã trở về Mỹ sinh sống và làm việc còn bà vẫn ở lại Việt Nam. Từ khi ông Le Tuan H trở về Mỹ thì ông bà không thường

xuyên liên lạc, quan tâm chia sẻ với nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng không thể giải quyết được.

Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không giải quyết được, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị được ly hôn với ông Le Tuan H.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong Đơn đề nghị xét xử sớm và xin vắng mặt ngày 02/02/2017 ông Le Tuan H và đã được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 24/02/2017 tại Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại San Francisco thì ông đã thừa nhận quan hệ hôn nhân, con chung tài sản chung như bà Nguyễn Ngọc Phượng trình bày và cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Phượng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng: Ông Le Tuan H có Đơn đề nghị xét xử sớm và xin vắng mặt ngày 02/02/2017 và đã được Hợp pháp hóa lãnh sự ngày 24/02/2017. Bà Nguyễn Ngọc Phượng có Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13/7/2017 nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Ngọc Phượng có đủ căn cứ để xác định:

Quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Ngọc Phượng và ông Le Tuan H vào sổ đăng ký kết hôn số 1355 ngày 01/6/2015 thì hôn nhân giữa bà Phượng và ông Le Tuan H là hôn nhân hợp pháp.

Bà Phượng yêu cầu được ly hôn ông Le Tuan H vì bất đồng về quan điểm, lối sống và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Từ khi ông Le Tuan H về Mỹ, hai bên thừa nhận không có liên lạc để giải quyết bất đồng và ông Le Tuan H cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Phượng.

Do mâu thuẫn, bất đồng không giải quyết được, điều kiện sống mỗi người mỗi nơi, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phượng để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Ngọc Phượng phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Ngọc Phượng.

Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Phượng được ly hôn ông Le Tuan H.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc Phượng chịu 200.000 đồng được trừ vào Biên lai thu số 0031474 ngày 31/10/2016 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Nguyễn Ngọc Phượng nhận tổng đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Le Tuan H thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM (Sở Tư pháp);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên